

Số: /KH-SKH

Tuyên Quang, ngày tháng 01 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch công tác cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2022.

Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch cải cách hành chính tại cơ quan trong năm 2022, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ và Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó chú trọng cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Tuyên Quang, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2022.

Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

Đưa cải cách hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng, làm cơ sở để thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành, hoàn thành chương trình công tác của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2022.

Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, góp phần xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của công tác cải cách hành chính hướng tới nền hành chính phục vụ.

Hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về Kế hoạch và Đầu tư.

Tiếp tục phấn đấu nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2022.

## **2. Yêu cầu**

Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở cần xác định cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm 2022.

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các phòng chuyên môn trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những sáng kiến, giải pháp, cách làm mới để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác cải cách hành chính, trọng tâm là tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan.

### **II. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

**1.** Tiếp tục duy trì 100% thủ tục hành chính, hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang (Sở Kế hoạch và Đầu tư), trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh, Cổng dịch vụ công; 100% thủ tục hành chính được công khai đồng thời cả 2 hình thức (Niêm yết và điện tử); thực hiện công khai kết quả đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính.

**2.** Chỉ đạo, điều hành trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thật sự linh hoạt, kịp thời đảm bảo sự hài hòa, tính tổng thể các mục tiêu chung, trong đó 100% thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn, 80% thủ tục hành chính trở lên được giải quyết trước thời hạn.

**3.** Tiếp tục thực hiện 100% các văn bản chính thức được trao đổi giữa Lãnh đạo Sở với các phòng chuyên môn và giữa các phòng chuyên môn với nhau được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử có chữ ký số (*trừ văn bản mật*).

**4.** Kịp thời cập nhật thông tin về thời gian giải quyết từng thủ tục hành chính, bổ sung các danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang (Sở Kế hoạch và Đầu tư) và danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận trực tuyến trên cổng dịch vụ công cấp tỉnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư lên trang thông tin điện tử của ngành <http://sokehoachdautu.tuyenquang.gov.vn/> và của tỉnh tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận thông tin.

**5.** Thường xuyên cải tiến, nâng cấp cơ sở hạ tầng hệ thống công nghệ thông tin, quy trình làm việc đảm bảo “đúng người, đúng việc, đúng địa chỉ”, nhằm phục vụ cho tổ chức, công dân được tốt nhất, hài lòng nhất khi đến Sở Kế hoạch và Đầu tư giải quyết các thủ tục hành chính.

6. Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức.

7. Nâng cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Cải cách thể chế**

Đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chứa đựng quy phạm pháp luật do Sở nghiên cứu dự thảo trong năm 2022. Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và khả thi.

Tiếp tục rà soát, nâng cao chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chứa đựng quy phạm pháp luật do Sở nghiên cứu dự thảo; kịp thời kiến nghị các cơ quan cấp trên, người có thẩm quyền sửa đổi, thay thế, bổ sung, bãi bỏ các văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực, thiếu đồng bộ hoặc không còn phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và tình hình thực tế.

Tổ chức thi hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đặc biệt là các chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, các chính sách liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp, người dân thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

#### **2. Về cải cách thủ tục hành chính**

Thực hiện số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị tái sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ giải quyết đạt từ 50% trở lên; tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia tăng thêm 20% so với năm 2021; đưa 100% các thủ tục hành chính đủ điều kiện lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

Phấn đấu mức độ hài lòng của người dân và tổ chức về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95% trở lên.

Tối thiểu 50% trở lên hồ sơ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 10% trở lên.

100% thủ tục hành chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đồng bộ, thống nhất, đúng thời hạn.

100% thủ tục hành chính được công khai, minh bạch theo quy định tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang (Sở Kế hoạch và Đầu tư) và trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

100% TTHC tiếp tục được tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các TTHC theo quy định của pháp luật; thực hiện tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính; gắn với đẩy mạnh công tác truyền thông về kiểm soát TTHC nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người dân về ý nghĩa, mục tiêu và tầm quan trọng của công tác kiểm soát TTHC; đảm bảo các TTHC liên quan đến tổ chức, cá nhân được triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Nâng cao chất lượng rà soát, kiến nghị phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, đặc biệt là từ phía công chức, viên chức trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả để người dân, doanh nghiệp biết, hiểu và thực hiện.

Thực hiện tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, doanh nghiệp trong trường hợp chậm trả kết quả giải quyết TTHC theo quy định (nếu có).

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Tiếp tục rà soát, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở đảm bảo không trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối nâng cao hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo các Nghị quyết của Hội Nghị Trung ương sáu, khóa XII và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động; công tác bổ nhiệm, số lượng cấp phó.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

100% đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu, nghiên cứu tổng hợp cấp tỉnh có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, trong đó trên 22% có trình độ trên đại học.

100% công chức được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức hiện giữ và tiêu chuẩn ngạch công chức của chức danh, vị trí được quy hoạch; 100% viên chức được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định; 100% công chức đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm ngạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý; 100% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý được bồi dưỡng năng lực và kỹ năng quản lý trước khi bổ nhiệm.

Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, tuyển dụng công chức, viên chức; đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm theo đúng quy định.

Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, Nghị định 113/2018/NĐ-CP, Nghị định 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 108/2014/NĐ-CP, Nghị định 113/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của công chức, viên chức trên cơ sở thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Thực hiện tốt Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 25/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nghiêm quy định không uống rượu, bia trong giờ làm việc và không điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông khi đã uống rượu, bia vượt quá nồng độ cho phép.

## **5. Cải cách tài chính công**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; xây dựng, thực hiện công khai, minh bạch quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công, thực hiện giám sát việc sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan, đơn vị.

Thực hiện chế độ hỗ trợ cho công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang (Sở); hỗ trợ cho công chức đầu mối thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1452/KH-SCT ngày 9/10/2020 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính phủ số/Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Kế hoạch số 2392/KH-SCT ngày 19/12/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2022.

Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các ứng dụng dùng chung của tỉnh, như: Hệ thống thư điện tử; Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc; Cổng dịch công trực tuyến và phần mềm một cửa điện tử; Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến; Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức; Phần mềm quản lý chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị; Phần mềm khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

100 % hồ sơ công việc tại cấp tỉnh được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

100% văn bản trao đổi giữa Sở và các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số (trừ văn bản mật theo quy định).

Duy trì kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia; phấn đấu 60% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Tăng cường hợp tác trực tuyến với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, qua các Hệ thống hội nghị truyền hình đã được trang bị.

Phấn đấu 100% người đứng đầu các phòng chuyên môn được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về Chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin.

Phấn đấu 100% công chức, người lao động của Sở được tuyên truyền, phổ biến về Chính phủ số/Chính quyền số thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin; được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

Điều hành có hiệu quả trang thông tin điện tử của Sở, cập nhật đầy đủ, kịp thời Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở đáp ứng yêu cầu công tác cải cách hành chính.

## **7. Công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền về cải cách hành chính**

Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành các phòng chuyên môn thuộc Sở triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong thực hiện công tác cải cách hành chính; tổ chức kiểm tra, đôn đốc kịp thời việc thực hiện các nội dung về cải cách hành chính.

Tự đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính Sở Kế hoạch và Đầu tư, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Tiếp tục kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các phòng chuyên môn trực thuộc Sở thực hiện tốt công tác cải cách hành chính năm 2022; kịp thời rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm tra cải cách hành chính.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng**

Là cơ quan thường trực về công tác cải cách hành chính có nhiệm vụ làm đầu mối tổng hợp trong các hoạt động liên quan đến công tác phổ biến, tuyên truyền Chương trình tổng thể cải cách hành chính của cơ quan.

Kịp thời đề xuất, báo cáo lãnh đạo Sở điều chỉnh, bổ sung các biện pháp, hình thức tuyên truyền thích hợp.

Cung cấp thông tin về tình hình thực hiện cải cách hành chính. Cử cán bộ tham gia tập huấn trong công tác tuyên truyền cải cách hành chính của các cơ quan chức năng theo từng chuyên đề, phù hợp với yêu cầu triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước.

## **2. Thanh tra Sở**

Lồng ghép nội dung cải cách hành chính trong các chương trình thông tin cổ động, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giáo dục pháp luật.

## **3. Các phòng chuyên môn thuộc Sở**

Trên cơ sở Kế hoạch này các phòng chuyên môn thuộc Sở có trách nhiệm bám sát tình hình và nhiệm vụ cải cách hành chính của phòng, chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính theo kế hoạch.

*(Có Biểu chi tiết Kế hoạch kèm theo)*

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh; (báo cáo)
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Vân Đình Thảo**

## BIỂU KẾ HOẠCH CHI TIẾT

### Công tác cải cách hành chính năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SCT ngày /01/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

TT	NỘI DUNG	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì dự thảo	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Cải cách thể chế</b>				
1	Việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Tờ trình, Quyết định	Thanh tra Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Năm 2022
2	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2022	Kế hoạch; báo cáo	Thanh tra Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Thường xuyên
3	Kiểm tra, rà soát các văn bản Quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.	Báo cáo	Thanh tra Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Thường xuyên
<b>II</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính</b>				
1	Trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo quy định	Tờ trình	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Thường xuyên
2	Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC ( <i>đơn giản trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ, thời gian thực hiện...</i> )	Phương án đơn giản hóa TTHC	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Văn phòng Sở	Thường xuyên; theo chỉ đạo của UBND tỉnh
3	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Báo cáo	Thanh tra Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Thường xuyên

TT	NỘI DUNG	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì dự thảo	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa trong giải quyết TTHC của tổ chức, cá nhân tại Sở Kế hoạch và Đầu tư theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành	Báo cáo; kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Thường xuyên
5	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về Kế hoạch và Đầu tư	Kế hoạch, quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Kế hoạch quý I; kiểm tra quý III/2022
6	Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Quý I/2022
7	Thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, doanh nghiệp trong trường hợp chậm trả kết quả giải quyết TTHC theo quy định (nếu có)	Văn bản xin lỗi	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Văn phòng Sở	Thường xuyên
<b>III</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>				
1	Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả	tờ trình, Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh và GD Sở Kế hoạch và Đầu tư

TT	NỘI DUNG	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì dự thảo	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Thực hiện phân cấp quản lý	Tờ trình, Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh
<b>IV</b>	<b>Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức</b>				
1	Thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	Tờ trình, Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Thường xuyên
2	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022	Tờ trình, Công văn, Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Thường xuyên
3	Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức	Tờ trình, Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh
4	Thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức	Tờ trình, công văn, Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Theo quy định của Pháp luật

TT	NỘI DUNG	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì dự thảo	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Thực hiện chính sách tinh giản biên chế	Tờ trình, công văn, Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư
<b>V</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>				
1	Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Thường xuyên
<b>VI</b>	<b>Hiện đại hoá nền hành chính nhà nước</b>				
1	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và phần mềm một cửa điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho các tổ chức, cá nhân thực hiện giao dịch, giải quyết đối các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư	Giấy phép; giấy chứng nhận; ...	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Văn phòng Sở	Thường xuyên
2	Hỗ trợ trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ bưu chính	Số thủ tục hành chính được tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Văn phòng Sở	Thường xuyên

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Đơn vị chủ trì dự thảo</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
3	Thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong hoạt động hành chính các cấp	Tờ trình, công văn, quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Theo quy định của pháp luật
4	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính	Tờ trình, công văn, quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Thường xuyên
<b>VII</b>	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính</b>				
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2022	Kế hoạch, báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Tháng 1/2022
2	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2022	Kế hoạch, báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Quý I/2022
3	Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2021 báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh ( <i>Gửi Sở Nội vụ thẩm định</i> )	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Quý I/2022
4	Tổ chức đánh giá, chấm điểm trên phần mềm chấm điểm cải cách hành chính của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2021	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Theo chỉ đạo của UBND tỉnh
5	Thực hiện kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch cải cách hành chính	Báo cáo tự kiểm tra	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Thường xuyên

